

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2017

V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Bà Lương Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa:
Không tham gia phiên tòa:

Ngày 18/8/2017, tại hội trường xét xử TAND huyện Tĩnh Gia, xét xử sơ
thẩm công khai vụ án thụ lý số 123/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2017 về “Ly
hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
18/2017/QĐXX-ST ngày 04/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị T - Sinh năm: 1981

2. *Bị đơn:* Anh Quách Quang H - Sinh năm: 1981

Đều trú tại: Tiểu khu x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về hôn nhân:

*Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2017, bản tự khai ngày 07/6/2017 cũng
như trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, chị Trịnh Thị T trình bày:

Chị và anh Quách Quang H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày
26/01/2005 tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới, vợ
chồng chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu
thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng
quan điểm sống nên trong cuộc sống thường xuyên xảy ra va chạm, tranh cãi.
Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không
có kết quả. Chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2017 cho đến nay (chị
về Nghệ An sống còn anh ở huyện T), trong thời gian sống ly thân không ai

quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn xin được ly hôn với anh Quách Quang H.

*Tại bản tự khai ngày 07/6/2017, cũng như trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, anh Quách Quang H trình bày:

Anh và chị Trịnh Thị T tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 26/01/2005 tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc, thỉnh thoảng trong cuộc sống cũng có mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải. Từ tháng 02 năm 2017, chị T bỏ đi không rõ lý do, anh và gia đình đã nhiều lần đi tìm nhưng không có kết quả. Sau này, chị T gọi điện về với lý do là chị T làm lô, đề bị vỡ nên thông báo với gia đình phải trốn tránh một thời gian, khi nào ổn định thì sẽ về. Quá trình giải vụ án anh H không đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa hôm nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nay nếu chị T vẫn một mực xin được ly hôn thì anh cũng hoàn toàn nhất trí.

2. Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất vợ chồng có 02 con chung là: Quách Thùy L – Sinh ngày: 08/02/2007 và Quách Quang M – sinh ngày: 20/8/2011.

Nếu ly hôn chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quách Thùy L, giao cháu Quách Quang M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Còn anh H yêu cầu Tòa án giao cả hai con cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

3. Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, hai bên đương sự đều có mặt tại phiên tòa và giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX xét thấy:

1. Về Hôn nhân: Xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Trịnh Thị T và anh Quách Quang H là hôn nhân hợp pháp. Bởi lẽ, anh chị tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa và thực hiện đầy đủ thủ tục kết hôn theo quy định của pháp luật.

Như chị T trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra va chạm. Kể từ tháng 02 năm 2017 cho đến nay, chị và anh H đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa. Theo chị T trình bày cứ mỗi lần chị đến

Tòa đề giải quyết ly hôn khi Tòa án triệu tập thì anh H lại ép chị quay về rồi nhốt chị lại trong nhà để ép chị phải viết giấy thỏa thuận giao cả 2 con cho anh H nuôi dưỡng nếu chị vẫn quyết tâm ly hôn. Việc làm nói trên của anh H ngày càng làm cho chị sợ mỗi khi phải đối diện với anh. Do đó chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không thể đạt được nên chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H càng sớm càng tốt vì nếu kéo dài chỉ gây đau khổ thêm cho nhau mà thôi.

Còn anh H lại cho rằng: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, thỉnh thoảng cũng có mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt. Kể từ tháng 02/2017, chị T bỏ đi vì chị làm lô đề bị vỡ nên phải trốn tránh. Tại phiên tòa hôm nay anh H xác định tình cảm của vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không thể đạt được, nay nếu chị T vẫn một mực xin ly hôn thì anh cũng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết để anh và chị T được ly hôn. Do đó HĐXX căn cứ Điều 55 luật HNGĐ để công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Quách Quang H.

2. Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất vợ chồng có 02 con chung là: Quách Thùy L - Sinh ngày: 08/02/2007 và Quách Quang M - sinh ngày: 20/8/2011.

Nếu ly hôn, chị T yêu cầu Tòa án giao cháu Quách Thùy L cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Quách Quang M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại chăm sóc con chung không bên nào được ngăn cấm.

Còn anh H có nguyện vọng được nuôi cả hai con, nếu được nuôi cả 2 cháu anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét nguyện vọng nuôi con của các đương sự, HĐXX thấy rằng: Các bên đương sự không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con nên khi quyết định giao con cho ai nuôi cần xem xét ý kiến của các đương sự, nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên nhưng phải phù hợp pháp luật và nhằm đảm bảo, ổn định cuộc sống cho con. Tại biên bản hòa giải và bản tự khai ngày 14/7/2017, cháu Quách Thùy L có nguyện vọng được ở với chị T nếu bố mẹ ly hôn. Xét yêu cầu được nuôi con của các đương sự và nguyện vọng của cháu L là chính đáng. Tại phiên tòa hôm nay, chị đề nghị HĐXX căn cứ vào nguyện vọng của chị trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa cũng như xem xét nguyện vọng của cháu L để quyết định giao con cho ai nuôi nhằm đảm bảo quyền lợi cho các bên đương sự và phù hợp với nguyện vọng của các con.

Từ những lý do nói trên, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của đương sự và phù hợp với nguyện vọng của các con, nghĩ cần giao cháu Quách Thùy L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Quách Quang M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là

phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Hai bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cấm.

3. Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

4. Về án phí: Trong vụ án này, chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Dành quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 và Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27; tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- **Về hôn nhân:** Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Quách Quang H.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là: Quách Thùy L – Sinh ngày: 08/02/2007 và Quách Quang M – sinh ngày: 20/8/2011. Nay ly hôn giao cháu Quách Thùy L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Quách Quang M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không bên nào được ngăn cấm.

- **Về tài sản:** Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí:** Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002306 ngày 05/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị T, anh H tại phiên tòa. Tuyên bố các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hạnh

